

Số: /BC-UBND

Vĩnh Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính năm 2021**

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu thực hiện cải cách hành chính năm 2021. Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2021, với những nội dung như sau:

**A. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính**

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2021, UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2021<sup>1</sup>. Trong đó đã xác định 07 nhiệm vụ và 26 phần việc cần thực hiện trong năm 2021 liên quan đến công tác CCHC gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy nhà nước (BMNN); cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và công tác chỉ đạo điều hành CCHC. Nhưng do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp, UBND thị xã đã điều chỉnh còn lại 23 phần việc, giảm 03 phần việc không tổ chức được<sup>2</sup>. Đồng thời phân công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu cho UBND thị xã tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo từng nhiệm vụ. Kết quả đã có 27/27<sup>3</sup> cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của CCHC của thị xã, của đơn vị. Tính đến nay đã tổ chức thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ đối với 21/23 phần việc, chiếm 91,30%; còn 02 phần việc, chiếm 8,70% đang triển khai thực hiện và sẽ hoàn thành trong tháng 12/2021<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/01/2021;

<sup>2</sup> Cụ thể: Tham gia tập huấn về công tác nghiệp vụ kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; kiện toàn Đoàn Kiểm tra công vụ và thực hiện kiểm tra công vụ công chức; tham quan thực tế các mô hình về CCHC, nâng cao năng lực đội ngũ công chức chuyên trách CCHC các ngành thị xã và UBND cấp xã.

<sup>3</sup> Bao gồm 13/13 cơ quan chuyên môn, 4/4 đơn vị sự nghiệp và 10/10 UBND cấp xã, phường;

<sup>4</sup> Cụ thể: Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; xác định Chỉ số

## 2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trong năm 2021, UBND thị xã đã ban hành 57 văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC, cụ thể như sau: Quyết định về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính giai đoạn 2021–2023<sup>5</sup>; Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2021<sup>6</sup>; Kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC<sup>7</sup>; Kế hoạch về hoạt động kiểm soát TTHC<sup>8</sup>; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL)<sup>9</sup>; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chỉ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021<sup>10</sup>; Kế hoạch tuyên truyền CCHC<sup>11</sup>; Kế hoạch theo dõi THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành<sup>12</sup>; Kế hoạch về kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)<sup>13</sup>; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC<sup>14</sup>; Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2021<sup>15</sup>; Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng<sup>16</sup>; Quyết định thành lập Đoàn thẩm định quyết toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán năm 2020<sup>17</sup>; Công văn về việc đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính (CQHC) nhà nước nhằm phòng, chống dịch COVID-19<sup>18</sup>; Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử thị xã Vĩnh Châu<sup>19</sup>; Quyết định về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015<sup>20</sup>; Công văn về việc thực hiện báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ<sup>21</sup>; Kế hoạch về xây dựng, áp dụng và duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015<sup>22</sup>; Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử thị xã Vĩnh Châu<sup>23</sup>; Kế hoạch về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI)<sup>24</sup>; Kế hoạch tăng cường

---

cải cách hành chính cấp xã.

<sup>5</sup> Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 14/01/2021;

<sup>6</sup> Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2021;

<sup>7</sup> Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2021;

<sup>8</sup> Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2021;

<sup>9</sup> Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29/01/2021;

<sup>10</sup> Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/02/2021;

<sup>11</sup> Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 08/02/2021;

<sup>12</sup> Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 09/02/2021;

<sup>13</sup> Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 09/02/2021;

<sup>14</sup> Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2021;

<sup>15</sup> Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 23/02/2021;

<sup>16</sup> Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 01/3/2021;

<sup>17</sup> Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 18/02/2021;

<sup>18</sup> Công văn số 294/UBND-VX ngày 17/02/2021;

<sup>19</sup> Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 04/3/2021;

<sup>20</sup> Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2021;

<sup>21</sup> Công văn số 458/UBND-VX ngày 12/3/2021;

<sup>22</sup> Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 12/3/2021;

<sup>23</sup> Quyết định số 02/QĐ-BCĐ.UBND ngày 22/3/2021;

<sup>24</sup> Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 02/4/2021;

thực hiện các mô hình CCHC gắn với xây dựng văn hoá công sở và tổ chức thi đua cùng điển hình tiên tiến<sup>25</sup>; Công văn về việc thực hiện Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp, phát căn cứ công dân<sup>26</sup>; Công văn về việc thực hiện đề xuất, kiến nghị của Sở Nội vụ về duy trì Chỉ số CCHC<sup>27</sup>; Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) công lập và Hội đặc thù năm 2021<sup>28</sup>; Công văn về việc tăng cường thực hiện cải cách TTHC, đổi mới thực hiện cơ chế một cửa và xây dựng chính quyền điện tử<sup>29</sup>; Kế hoạch phát động tham gia thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2021”<sup>30</sup>; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải thiện chỉ số và duy trì thứ hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật–Chỉ số B1<sup>31</sup>; Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2021–2025<sup>32</sup>; Kế hoạch về triển khai mô hình lắp đặt camera tại Bộ phận tiếp và Trả kết quả giải quyết TTHC các xã, phường<sup>33</sup>; Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo CCHC thị xã Vĩnh Châu<sup>34</sup>; Kế hoạch kiểm tra tình hình ứng dụng CNTT<sup>35</sup>; Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra tình hình ứng dụng CNTT năm 2021<sup>36</sup>; Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC năm 2021<sup>37</sup>; Công văn về việc tăng cường thực hiện công tác cải cách TTHC<sup>38</sup>; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCCH<sup>39</sup>; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC<sup>40</sup>; Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các ĐVSN công lập thuộc UBND thị xã Vĩnh Châu<sup>41</sup>; Quyết định thành lập Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) giai đoạn 2021-2025<sup>42</sup>; Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động CQNN và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025<sup>43</sup>; Kế hoạch về Cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI năm 2021<sup>44</sup>; Công văn về việc khắc phục tồn tại, hạn chế về Chỉ số CCHC năm 2020<sup>45</sup>; Quyết định Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất

<sup>25</sup> Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/4/2021;

<sup>26</sup> Công văn số 801/UBND-NC ngày 28/4/2021;

<sup>27</sup> Công văn số 732/UBND-NC ngày 19/4/2021;

<sup>28</sup> Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 22/4/2021;

<sup>29</sup> Công văn số 866/UBND-NC ngày 06/5/2021;

<sup>30</sup> Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/5/2021;

<sup>31</sup> Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 07/5/2021;

<sup>32</sup> Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/5/2021;

<sup>33</sup> Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 31/5/2021;

<sup>34</sup> Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 02/6/2021;

<sup>35</sup> Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/6/2021;

<sup>36</sup> Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 01/6/2021;

<sup>37</sup> Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 04/6/2021;

<sup>38</sup> Công văn số 1220/UBND-VX ngày 14/6/2021;

<sup>39</sup> Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 15/6/2021;

<sup>40</sup> Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

<sup>41</sup> Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND thị xã.

<sup>42</sup> Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

<sup>43</sup> Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND thị xã.

<sup>44</sup> Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 05/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>45</sup> Công văn số 1787/UBND-NC ngày 11/8/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các CQHCCN của UBND thị xã Vĩnh Châu<sup>46</sup>; Kế hoạch tham gia Hội thi trực tuyến CCHC<sup>47</sup>; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Đoàn tham gia Hội thi trực tuyến CCHC<sup>48</sup>; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn thị xã<sup>49</sup>; Quyết định về thay đổi Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng và áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của thị xã<sup>50</sup>; Quyết định Quy định số lượng Phó trưởng Phòng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã<sup>51</sup>; Công văn về việc theo dõi tiến độ giải quyết thủ tục hành chính<sup>52</sup>; Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030<sup>53</sup>; Quyết định về việc thành lập các Đoàn đánh giá nội bộ HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 thị xã Vĩnh Châu năm 2021<sup>54</sup>; Kế hoạch thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cấp, quản lý thẻ Căn cước công dân và Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thị xã Vĩnh Châu<sup>55</sup>; Công văn về việc hỗ trợ công tác điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021<sup>56</sup>; Công văn về việc báo cáo kết quả rà soát tiến độ kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC<sup>57</sup>; Quyết định phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND thị xã Vĩnh Châu, nhiệm kỳ 2021-2026<sup>58</sup>; Thông báo về việc triển khai ứng dụng Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin và thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã Vĩnh Châu<sup>59</sup>; Công văn về việc thực hiện công tác chấm điểm, tự xác định Chỉ số CCHC năm 2021<sup>60</sup>; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc đăng ký điểm kiểm dịch và sử dụng mã QR để khai báo y tế tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thị xã<sup>61</sup>; Kế hoạch kiểm tra việc đăng ký điểm kiểm dịch và sử dụng mã QR để khai báo y tế tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các doanh nghiệp, cơ

<sup>46</sup> Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>47</sup> Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>48</sup> Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

<sup>49</sup> Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND thị xã.

<sup>50</sup> Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

<sup>51</sup> Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND thị xã.

<sup>52</sup> Công văn số 2257/UBND-VX ngày 09/9/2021 của Chủ tịch UBND thị xã.

<sup>53</sup> Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND thị xã.

<sup>54</sup> Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>55</sup> Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/10/2021 của UBND thị xã;

<sup>56</sup> Công văn số 2684/UBND-NC ngày 02/11/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>57</sup> Công văn số 2708/UBND-NC ngày 04/11/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>58</sup> Quyết định số 2654/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND thị xã;

<sup>59</sup> Thông báo số 868/TB-UBND ngày 12/11/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>60</sup> Công văn số 2779/UBND-NC ngày 12/11/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>61</sup> Quyết định số 2836/QĐ-UBND, ngày 17/11/2021 của UBND thị xã.

sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thị xã<sup>62</sup>, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030<sup>63</sup>,... Tất cả các nội dung trên đã được tổ chức triển khai quán triệt đến 100% CBCCVC và người lao động của các CQHC, ĐVSN và UBND xã, phường. Thị xã đã tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2020, sơ kết quý I, sơ kết 6 tháng đầu năm 2021 và quý III/2021.

Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chấn chỉnh việc giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử của các UBND cấp xã; thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ TTHC; các nội dung Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC; triển khai các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ TTHC, gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư thực hiện dự án; tăng cường thực hiện hoạt động kiểm tra chuyên ngành; việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan Nhà nước; duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015,...

Thị xã Vĩnh Châu triển khai thực hiện mới mô hình lắp Camera tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã; thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cấp, quản lý thẻ Căn cước công dân và Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thị xã Vĩnh Châu. Đồng thời tiếp tục thực hiện các sáng kiến gồm: Mô hình “Ngày thứ sáu gặp gỡ dân” tại các xã, phường; mô hình hỗ trợ cấp mới, cấp đổi giấy chứng minh nhân dân (nay là căn cước công dân) tại nhà trên địa bàn thị xã; “Đề án thực hiện liên thông TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi”; “Đề án cấp giấy khai sinh, thẻ BHYT cho trẻ em tại cơ sở y tế”; “Đề án liên thông TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/Hưởng mai táng phí trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu”, tiếp tục thực hiện tin nhắn thông báo tiến trình hồ sơ và kết quả hồ sơ đến người dân, giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết TTHC liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trong 5 ngày làm việc của tất cả các xã, phường; triển khai ứng dụng Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin và thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã Vĩnh Châu... Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu CQHC Nhà nước các cấp trong giải quyết TTHC; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương CQHC Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/12/2012 Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCCVC tỉnh Sóc Trăng; Chỉ

<sup>62</sup> Kế hoạch số 19/KH-ĐKT ngày 18/11/2021 của Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND thị xã Vĩnh Châu

<sup>63</sup> Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND thị xã.;

thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng,.... Việc triển khai thực hiện các sáng kiến và giải pháp trên đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác theo dõi, chỉ đạo của lãnh đạo đối với CCVC tại Bộ phận một cửa về thái độ phục vụ, chất lượng giải quyết TTHC, kịp thời xử lý, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong thực thi nhiệm vụ và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

UBND thị xã đã bố trí kinh phí phục vụ cho các hoạt động CCHC của địa phương với số tiền là 200.000.000 đồng<sup>64</sup>; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 23/02/2021 phát động phong trào thi đua năm 2021 và Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/4/2021 tăng cường thực hiện các mô hình CCHC gắn với xây dựng văn hoá công sở và tổ chức thi đua cùng điển hình tiên tiến. Kết quả Chủ tịch UBND thị xã đã khen thưởng cho 11 tập thể và 14 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua CCHC năm 2020<sup>65</sup>.

Thực hiện Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu đã triển khai công tác tự chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2020 và báo cáo về Sở Nội vụ đúng theo quy định<sup>66</sup>. Kết quả Chỉ số CCHC năm 2020 của thị xã Vĩnh Châu đạt 80,64/97,50 điểm chuẩn và đạt 82,71% điểm chuẩn, đạt loại tốt, xếp hạng 1/11 huyện, thị xã, thành phố<sup>67</sup>. Chủ tịch UBND thị xã đã công bố Chỉ số CCHC năm 2020 của UBND xã, phường thuộc thị xã Vĩnh Châu, cụ thể: có 09/10 đơn vị loại tốt, chiếm 90%; 01/10 đơn vị đạt loại khá, chiếm 10%<sup>68</sup>. Thị xã đang tiến hành việc thẩm định kết quả chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2021 của 10/10 xã, phường; đánh giá và tự xác định điểm Chỉ số CCHC năm 2021 của UBND thị xã Vĩnh Châu.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND thị xã đã phân công 27 CBCC cấp thị xã, gồm: 14 là CBCC lãnh đạo, quản lý và 13 CC chuyên môn. 20 CBCC xã, phường, gồm 10 CB lãnh đạo và 10 CC Văn phòng – Thống kê phụ trách chuyên trách công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

STT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Email/điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách CCHC	Nguyễn Thanh Liêm	Chủ tịch UBND thị xã	0917.243.243
2	Công chức phụ trách tham mưu CCHC	Lưu Văn Lâm	Chuyên viên	076.899.2399

<sup>64</sup> Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>65</sup> Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>66</sup> Báo cáo số 282/BC-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã.

<sup>67</sup> Cụ thể: Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về công bố điểm Chỉ số CCHC năm 2020;

<sup>68</sup> Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 29/01/2021 và Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của Chủ tịch UBND thị xã;

3	Công chức phụ trách tham mưu CNTT	Trịnh Trường Thái	Chuyên viên	098.378.9390
4	Phụ trách Bộ phận một cửa	Lâm Văn Tám	Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã	0987.819.818

### 3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/01/2021, thị xã đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC tại 13 cơ quan, đơn vị<sup>69</sup>; ban hành Thông báo số 551/TB-ĐKT ngày 20/9/2021 về việc chuẩn bị kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu năm 2021. Đến nay đã tổ chức kiểm tra xong 13/13 cơ quan, đơn vị, đạt 100% kế hoạch. Qua kiểm tra cho thấy, công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị luôn được quan tâm, triển khai thực hiện đồng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu chung của thị xã, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cơ bản thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành, ban hành đầy đủ các kế hoạch thực hiện công tác CCHC, kế hoạch kiểm tra, kế hoạch tuyên truyền CCHC; cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC tại cơ quan và tại Bộ phận một cửa; thực hiện tốt công tác quản lý, bố trí, sử dụng biên chế và các chế độ chính sách có liên quan đến CBCCV; ứng dụng và phát huy tốt công tác CNTT vào hoạt động của cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn nội số nội dung cần tiếp tục quan tâm khắc phục, cải thiện tốt hơn: Việc triển khai áp dụng các sáng kiến mới về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC ở số đơn vị còn chậm; tỷ lệ sử dụng các dịch vụ công trong giải quyết TTHC đạt còn thấp; công tác kiểm tra theo phân cấp chưa được thường xuyên; việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành ở một số đơn vị chưa được thường xuyên. Qua kiểm tra Đoàn Kiểm tra đã ban hành 13 Thông báo kết luận và đã phát hiện 56 vấn đề cần quan tâm chỉ đạo trong thời gian tới<sup>70</sup>; đến nay đã có 13/13 cơ quan, đơn vị đã khắc phục xong 56/56 vấn đề đạt 100%<sup>71</sup>.

### 4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Nhằm giúp CBCCV cập nhật thông tin liên quan đến công tác CCHC và tăng cường tính chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, sự hiểu biết của nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của công tác CCHC. UBND thị xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC, với 15 nội dung chính, nhưng do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, thị xã đã điều chỉnh lại còn 14 nội dung chính<sup>72</sup>; kết quả đến nay đã tổ chức thực hiện được 14/14 nội dung, đạt 100,00% kế hoạch. Các nội dung đều được triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2021

<sup>69</sup> Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2021 và tại 10/10 xã, phường và Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội, Phòng Quản lý đô thị.

<sup>70</sup> Cụ thể: Thông báo số 647, 648, 648/TB-ĐKT ngày 05/11/2021; Thông báo số 654, 656, 657, 658, 659, 663/TB-ĐKT ngày 08/11/2021; Thông báo số 665/TB-ĐKT ngày 09/11/2021; Thông báo số 668, 669/TB-ĐKT ngày 10/11/2021;

<sup>71</sup> Báo cáo số 703/BC-ĐKT ngày 26/11/2021 của Đoàn Kiểm tra;

<sup>72</sup> Cụ thể: Không thực hiện nội dung học tập mô hình sáng kiến, kinh nghiệm ngoài thị xã;

của UBND thị xã, gồm: Kết quả tham gia Hội thi trực tuyến CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2020; đánh giá kết quả CCHC năm 2020 và định hướng nội dung CCHC năm 2021; Kết quả Chỉ số CCHC, Chỉ số SIPAS các xã, phường năm 2020; Giới thiệu các mô hình, giải pháp CCHC hiệu quả góp phần xây dựng chính quyền thân thiện; kết quả sử dụng CNTT vào giải quyết TTHC và định hướng ứng dụng CNTT vào công tác này trong thời gian tới; hướng dẫn cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng CNTT trong thực hiện TTHC; xây dựng hoàn tất kênh Zalo official tuyên truyền CCHC; kết quả giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế, giáo dục công lập; kết quả triển khai giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và định hướng trong thời gian tới; tuyên truyền tín tiện ích của việc sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC; đánh giá kết quả thực hiện thí điểm việc sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích tại một số đơn vị; tham gia Hội thi cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng; đánh giá kết quả triển khai Đề án văn hóa công vụ của thị xã nói chung và một số đơn vị nói riêng; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021–2030.

Trong năm 2021, các CQHC của thị xã, UBND các xã, phường đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp thông qua các cuộc họp dân, sinh hoạt các chi hội, tổ hội... đã tổ chức được 1.133 cuộc tuyên truyền trực tiếp cho trên 48.080 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC. Đài Truyền thanh thị xã đã phát được 98 cuộc tuyên truyền về nội dung cải cách TTHC với 3 thứ tiếng Kinh – Khmer - Hoa, bình quân mỗi cuộc từ 6-8 phút và 42 tin về công tác CCHC phát trên sóng truyền thanh; 12 tin bài đăng trên Cổng thông tin điện tử thị xã, đã gửi 03 tin bài cộng tác trên Trang CCHC của tỉnh<sup>73</sup> và đang gửi về tỉnh 01 bài.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Về cải cách thể chế**

*a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*

Công tác xây dựng VBQPPL của thị xã luôn thực hiện đúng theo các quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL; Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Quy chế ban hành VBQPPL và quy định đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện đảm bảo cho công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

*b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật*

*(1) Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

<sup>73</sup> Gồm: Vĩnh Châu tổng kết công tác CCHC năm 2020; Công an thị xã Vĩnh Châu nỗ lực thực hiện công tác CCHC; Vĩnh Châu tuyên dụng viên chức năm 2021.



Nhằm kịp thời triển khai áp dụng, thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh và có cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành tại địa phương; thị xã đã tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành VBQPPL và tăng cường hiệu quả thi hành VBQPPL. Trong năm 2021, thị xã đã ban hành 12 VBQPPL gồm: Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp<sup>74</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND thị xã<sup>75</sup>; Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường<sup>76</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị<sup>77</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã<sup>78</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội<sup>79</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ<sup>80</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính – Kế hoạch<sup>81</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế<sup>82</sup>; Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo<sup>83</sup>; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin<sup>84</sup>; Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ<sup>85</sup>. Các văn bản trên đều được tổ chức niêm yết công khai theo quy định<sup>86</sup> và tổ chức quán triệt cho 100% CBCCVV và người lao động.

### *(2) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật*

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 09/02/2021 về kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL và đã triển khai đến các ngành, UBND xã, phường để chủ động trong thực hiện công tác rà soát VBQPPL theo thẩm quyền.

### *(3) Công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật*

<sup>74</sup> Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>75</sup> Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>76</sup> Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 07/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>77</sup> Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>78</sup> Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>79</sup> Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>80</sup> Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>81</sup> Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>82</sup> Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>83</sup> Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>84</sup> Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND thị xã.

<sup>85</sup> Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND thị xã.

<sup>86</sup> Cụ thể: Trên Cổng Trang thông tin của thị xã Vĩnh Châu; Bảng niêm yết VBQPPL thị xã và tại các cơ quan.

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 09/02/2021 về kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL; kết quả đã kiểm tra được 12 VBQPPL do UBND thị xã ban hành<sup>87</sup>.

*(4) Công tác theo dõi thi hành pháp luật*

Thị xã đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29/01/2021 về theo dõi tình hình THPL năm 2021; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 09/02/2021 theo dõi THPL đối với 03 lĩnh vực trọng tâm là theo dõi tình hình THPL về quản lý, sử dụng đất đai, rừng; theo dõi tình hình THPL về bảo vệ môi trường và theo dõi tình hình THPL phòng cháy và chữa cháy; đồng thời đã xây dựng báo cáo kết quả về tình đúng theo quy định<sup>88</sup>.

*(5) Công tác tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật*

Trong năm 2021, thị xã đã triển khai, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các VBQPPL cho các ngành, UBND các xã, phường. Kết quả đã triển khai thực hiện được 33 VBQPPL thuộc các lĩnh vực: Phòng, chống thiên tai; cư trú; phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); thi đua khen thưởng, lĩnh vực CBCCVC; về chế độ, chính sách trong phòng, chống dịch Covid-19; tiền lương; giáo dục và đào tạo; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNNCL; quy định quy tắc ứng xử của CBCCVC trong ngành Thanh tra và CBCC làm công tác tiếp công dân; tổ chức bộ máy; quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương; ...<sup>89</sup>. Tạo được

<sup>87</sup> Gồm: Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 07/8/2021; Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021; Quyết định số 05, 06/2021/QĐ-UBND ngày 11/8/2021; Quyết định số 07, 08/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021; Quyết định số 08, 09/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 và Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND thị xã; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND thị xã; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND thị xã.

<sup>88</sup> Cụ thể: ; Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 11/8/2021 về tình hình thi hành pháp luật về đấu giá tài sản; Báo cáo số 272/BC-UBND ngày 31/8/2021 về tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường biên trên địa bàn thị xã và Báo cáo số 349/BC-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thị xã về công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021.

<sup>89</sup> Gồm: Luật số 06/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2021; Luật số 71/2020/QH14 ngày 16/2020; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ; Nghị định số 145/NĐ-CP ngày 19/11/2021; Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021; Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT, ngày 07/6/2021; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng; Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 39/3/2021, Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021, Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ; Thông tư số 01/2021/TT-TTCT ngày 11/3/2021, Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ; Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021, Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021, Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao Thông vận tải; Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 06/2021/TT-BYT ngày 06/5/2021 của Bộ Y tế; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021, Thông tư số

sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật của CBCCV và người dân.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

*a) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định*

Trong năm 2021, thị xã tăng cường công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp, trọng tâm là rút ngắn thời gian xử lý các TTHC. Tổng số có 414 TTHC được áp dụng trên địa bàn thị xã<sup>90</sup>, trong đó có 268 TTHC áp dụng cấp thị xã và 146 TTHC áp dụng cấp xã.

*b) Kiểm soát thủ tục hành chính*

*(1) Kiểm soát việc ban hành mới thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương*

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2021, thị xã đã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND và 01 Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC của thị xã; cấp xã, phường là công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách một cửa. Thị xã thực hiện nghiêm các quy định trong tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và tổ chức; trong năm 2021, trên địa bàn thị xã không phát sinh VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND thị xã có quy định về TTHC.

*(2) Về kiểm soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính*

Thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh. Thị xã tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2021 và Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2021, kết quả đã thực hiện rà soát, đánh giá TTHC ở 03 lĩnh vực: Quy định liên quan về hộ tịch; quy định về xây dựng và quy định có liên quan về tài nguyên và môi trường<sup>91</sup>. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị xã là 268 thủ tục, cấp xã là 146 thủ tục. Thị xã đã rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 01 ngày đến 02 ngày làm việc đối với 03 TTHC, ở 03 lĩnh vực: lĩnh vực tư pháp; lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; lĩnh vực tài nguyên nước<sup>92</sup>. Đồng thời kiến nghị UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản các TTHC thuộc thẩm quyền giải

---

20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 21/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

<sup>90</sup> Tăng 08 thủ tục hành chính, cụ thể: cấp thị xã tăng 02 thủ tục hành chính; cấp xã tăng 06 thủ tục hành chính.

<sup>91</sup> Cụ thể: Thủ tục “Ghi vào sổ Hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài”; thủ tục “Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh” và thủ tục “Đăng ký khai thác nước dưới đất”.

<sup>92</sup> Tại Thông báo số 678/TB-UBND ngày 10/8/2021 của UBND thị xã, cụ thể: Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài từ 12 ngày còn 10 ngày; thủ tục cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh từ 15 ngày còn 13 ngày; thủ tục Đăng ký khai thác nước dưới đất từ 10 ngày còn 9 ngày.

quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng<sup>93</sup>; triển khai thực hiện ứng dụng Mã QR CODE truy cập tìm hiểu thông tin TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã đối với 15 TTHC mức độ 2, 3 và 4 thường xuyên có phát sinh hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Văn phòng HĐND và UBND thị xã<sup>94</sup>.

*c) Về công khai thủ tục hành chính*

Thị xã luôn quan tâm, theo dõi, truy cập cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và kết xuất dữ liệu TTHC để niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên Trang thông tin điện tử. Việc công khai TTHC được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được đăng tải kịp thời, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử thị xã (<https://vinhchau.soctrang.gov.vn>) là 414 thủ tục; niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa của Văn phòng HĐND và UBND thị xã là 268 thủ tục, tại UBND xã, phường là 146 thủ tục.

*d) Tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính*

Thị xã đã chỉ đạo niêm yết, thông tin đầy đủ địa chỉ, Email, số điện thoại của cơ quan, cá nhân tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại Bảng niêm yết TTHC; trên Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng của thị xã theo quy định tại Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Công tác đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với kết quả thực hiện dịch vụ hành chính công được thực hiện thường xuyên. Bộ phận Một cửa thị xã đã tiến hành lấy 49 phiếu khảo sát, đánh giá và kết quả có 49/49 phiếu của người dân, tổ chức hài lòng đối với kết quả thực hiện dịch vụ hành chính công của thị xã, đạt 100%.

*đ) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính*

Trong năm 2021, thị xã đã tiếp nhận 182.452 hồ sơ; kết quả đã giải quyết sớm và đúng hạn 182.213 hồ sơ, chiếm 99,99% và giải quyết trễ hạn 02 hồ sơ, chiếm 0,01%<sup>95</sup>. Trong đó: Cấp thị xã tiếp nhận 85.116 hồ sơ, chiếm 46,65%; đã giải quyết đúng, sớm hạn và đang giải quyết trong hạn 85.115 hồ sơ, chiếm 99,98%<sup>96</sup>; trễ hạn 01 hồ sơ, chiếm 0,02%; trong số hồ sơ cấp thị xã tiếp nhận có 4.993 hồ sơ qua phần mềm một cửa điện tử, chiếm 5,87% và có 80.123 hồ sơ không tiếp nhận qua phần mềm một cửa điện tử, chiếm 94,13% (bao gồm: Công an thực hiện cấp chứng minh nhân dân 340 hồ sơ, chiếm 0,42%; căn cước công dân là 74.219 hồ sơ, chiếm 92,52%; Bảo hiểm xã hội thị xã thực hiện lĩnh vực BHXH và BHYT là 5.564 hồ sơ, chiếm 6,94%). Cấp xã tiếp nhận 97.327 hồ sơ,

<sup>93</sup> Cụ thể: Lĩnh vực Tư pháp; lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

<sup>94</sup> Thông báo số 868/TB-UBND ngày 12/11/2021 của UBND thị xã, gồm: Truy cập trang một cửa điện tử (01 TTHC); Đăng ký biện pháp bảo đảm (02 TTHC); đất đai (06 TTHC); Hộ tịch, Quốc tịch, chứng thực (02 TTHC); Quản lý hoạt động xây dựng (01 TTHC); Thành lập và phát triển doanh nghiệp (03 TTHC) và Thi đua, khen thưởng (01 TTHC).

<sup>95</sup> Cụ thể: Tất cả đều thuộc lĩnh vực đất đai, do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xử lý trễ trên phần mềm, thực tế không quá hạn trả kết quả cho người dân.

<sup>96</sup> Cụ thể: Đăng quyết đúng hạn 19, chiếm 0,38%, trước hạn 4.937, chiếm 98,90%, đang giải quyết trong hạn 36, chiếm 0,72%.

chiếm 53,35%, trong đó giải quyết đúng và sớm hạn 97.326 hồ sơ, chiếm 99,99% và trễ hạn 01 hồ sơ, chiếm 0,01%.

Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính như sau:

STT	Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông					Tỷ lệ % số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn	Ghi chú
		Tổng số hồ sơ TTHC đã nhận	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết		Tổng số hồ sơ TTHC chưa giải quyết			
			Tổng số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn	Tổng số hồ sơ TTHC quá hạn giải quyết	Trong hạn	Quá hạn		
I	Cấp thị xã	<b>85.116</b>	<b>85.079</b>	<b>01</b>	<b>36</b>	<b>99,98%</b>		
II	Cấp xã, phường	<b>97.327</b>	<b>97.326</b>	<b>01</b>		<b>99,99</b>		
1	Lai Hòa	16.285	16.825			100%		
2	Vĩnh Tân	12.103	12.103			100%		
3	Vĩnh Phước	16.731	16.731			100%		
4	Phường 1	12.645	12.645			100%		
5	Phường 2	11.524	11.524			100%		
6	Lạc Hòa	5.943	5.943			100%		
7	Vĩnh Hải	4.732	4.732			100%		
8	Hòa Đông	9.150	9.150			100%		
9	Khánh Hòa	4.728	4.728			100%		
10	Vĩnh Hiệp	3.486	3.485	<b>01</b>		99,97%		
<b>Tổng số = (I) + (II)</b>		<b>182.452</b>	<b>182.414</b>	<b>02</b>	<b>36</b>	<b>99,99</b>		

*e) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong 268 TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông, có 238 TTHC giải quyết liên thông cùng cấp, 30 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền, gồm các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, tài nguyên, quản lý tài sản công... Liên thông tại 10 xã, phường đối với nhóm TTHC: “đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi”; “đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “đăng ký khai tử, đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng/hưởng mai táng phí”; kết quả đã tiếp nhận và giải quyết 506 hồ sơ.

Để nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa, nhất là chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thị xã đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 về việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đã bố trí CCVC đủ chuẩn, trình độ, phẩm chất<sup>97</sup> và đầu tư trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC. Đặc biệt là thị xã triển khai thực hiện Sáng kiến về lắp đặt camera theo dõi tại 10/10 xã, phường, với 23 bộ camera, tổng kinh phí 88.490.000 đồng<sup>98</sup>.

Có 10/10 xã, phường duy trì và tổ chức làm việc vào sáng thứ bảy hàng tuần để giải quyết TTHC cho tổ chức và người dân thuộc lĩnh vực chứng thực, tư pháp, hộ tịch....

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

*(1) Việc rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn cấp thị xã và của các xã, phường*

Thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ, thị xã Vĩnh Châu hiện có 13 CQHC, 04 ĐVSN thuộc UBND thị xã và 10 xã, phường<sup>99</sup>. Thị xã đã ban hành các Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của 11 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã<sup>100</sup>. Bầu cử xong chức danh lãnh đạo và các Ủy viên của UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2026<sup>101</sup>; đồng thời đã tổ chức kiện toàn chức danh lãnh đạo của UBND thị xã<sup>102</sup>; hiện nay lãnh đạo UBND thị xã có 03 người<sup>103</sup>; ban hành Quyết định số 2654/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND thị xã Vĩnh Châu, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng. UBND thị xã Vĩnh Châu đã sắp xếp xong 47 ĐVSN công lập thuộc UBND thị xã<sup>104</sup> và 02 ĐVSN trực thuộc CQHC thuộc UBND thị xã<sup>105</sup>.

<sup>97</sup> gồm có 09 công chức biệt phái, cụ thể Văn phòng HĐND và UBND thị xã 02 người; Phòng Tư pháp 01 người; Phòng Văn hóa và Thông tin 01 người; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội 01 người; Chi Cục thuế 01 người và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai 01 người; Phòng Tài chính – Kế hoạch 01 người; Phòng Quản lý đô thị 01; Công an thị xã 01;

<sup>98</sup> Cụ thể: Xã Lai Hòa 03 bộ, xã Vĩnh Tân 02 bộ, phường Vĩnh Phước 02 bộ, Phường 1 là 02 bộ, Phường 2 là 02 bộ, xã Lạc Hòa 02 bộ, xã Vĩnh Hải 03 bộ, xã Hòa Đông là 02 bộ, phường Khánh Hòa là 02 bộ và xã Vĩnh Hiệp là 03 bộ.

<sup>99</sup> Đơn vị SNCL trực thuộc UBND thị xã gồm: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa – Thể thao; Đài Truyền thanh và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng; 06 xã, 04 phường.

<sup>100</sup> Cụ thể: 01 cơ quan đang xây dựng sẽ hoàn thành trong tháng 12/2021 (Phòng Dân tộc) và 01 cơ quan không xây dựng, do nằm trong Đề án xác nhập (Phòng Y tế).

<sup>101</sup> Gồm: 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 14 Ủy viên UBND thị xã.

<sup>102</sup> Cụ thể: Đã miễn nhiệm chức danh Chủ tịch UBND thị xã, bầu bổ sung chức danh Chủ tịch UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2025; miễn nhiệm 01 chức danh Phó Chủ tịch và 01 chức danh Ủy viên UBND thị xã.

<sup>103</sup> Gồm: 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch UBND thị xã;

<sup>104</sup> Gồm: 04 ĐVSN công lập trực thuộc UBND thị xã, 43 đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo.

Về cơ cấu công chức lãnh đạo quản lý các CQHC cấp thị xã: Hiện nay có 11 cấp Trưởng và 16 cấp Phó trưởng Phòng và tương đương<sup>106</sup>.

Trên cơ sở số lượng biên chế tỉnh giao, UBND thị xã đã ban hành các quyết định giao 88 biên chế công chức và 10 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (hợp đồng 68) cho các CQHC và 1.820 biên chế viên chức và 118 hợp đồng 68 cho các ĐVSN và Hội Chữ thập đỏ thị xã<sup>107</sup>.

Tình hình sử dụng biên chế, tính đến ngày 15/12/2021 như sau: Đối với các CQHC hiện có là 80/88 biên chế công chức và 10/10 hợp đồng 68; đối với các ĐVSN hiện có 1.529/1.820 viên chức; 72 hợp đồng chuyên môn và 117/118 hợp đồng 68; đối với các xã, phường 193/230 CBCC; đồng thời đã báo cáo tình hình thực hiện biên chế gắn với Vị trí việc làm giai đoạn 1016 - 2021; đề xuất biên chế giai đoạn 2022 – 2026 và hằng năm<sup>108</sup>.

Số TT	Đơn vị	Biên chế được giao			Số lượng có mặt trong niên độ báo cáo				Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP
		Cán bộ, công chức, viên chức	Số lượng người làm việc	Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	Cán bộ, công chức, viên chức		Số lượng người làm việc		
					Biên chế có mặt	Hợp đồng chuyên môn	Biên chế có mặt	Hợp đồng chuyên môn	
<b>I</b>	<b>UBND cấp thị xã</b>								
1	Cơ quan HC	88		10	80				10
2	Đơn vị SNCL	20		2	17	3			2
3	Trường học	1.800		115	1.512	69			115
<b>II</b>	<b>UBND xã, phường</b>	<b>230</b>			<b>193</b>				
1	Lai Hòa	23			21				
2	Vĩnh Tân	23			19				
3	Vĩnh Phước	23			19				
4	Phường 1	23			19				
5	Phường 2	23			19				
6	Lạc Hòa	23			19				
7	Vĩnh Hải	23			18				

<sup>105</sup> Đội Duy tu sửa chữa các công trình giao thông và Ban Xóa đói giảm nghèo.

<sup>106</sup> Trong đó có 02 đơn vị không có cấp trưởng (Phòng Nội vụ và Phòng Y tế); có 02 đơn vị không có cấp phó (Phòng Y tế và Phòng Dân tộc). Về cơ cấu ngạch công chức: Chuyên viên chính 07 người, chiếm 25,93%; chuyên viên 20 người, chiếm 74,07%;

<sup>107</sup> Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 và Quyết định 174/QĐ-UBND ngày 21/01/2021;

<sup>108</sup> Cụ thể: Báo cáo số 274/BC-UBND ngày 07/9/2021 của UBND thị xã;

8	Hòa Đông	23		21			
9	Khánh Hòa	23		18			
10	Vĩnh Hiệp	23		20			

Thị xã đã đề nghị tỉnh chấp thuận cho chuyển đổi 05 cán bộ của các ban Đảng cấp thị xã và CQHC về công chức hành chính cấp thị xã và ngược lại<sup>109</sup>. Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức sát hạch cán bộ cấp xã thành công chức cấp thị xã 02 trường hợp; tổ chức sát hạch từ cán bộ chuyển sang công chức cấp xã 03 trường hợp; Quyết định điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý 04 trường hợp<sup>110</sup>; Quyết định điều động cán bộ cấp xã về công chức hành chính cấp đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo từng giai đoạn của kế hoạch<sup>111</sup>.

UBND thị xã đã tiến hành sắp xếp xong những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, ấp, khóm tại 10/10 đơn vị xã, phường theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

*(2) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động các cơ quan cấp thị xã*

UBND thị xã đã chỉ đạo các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tăng cường công tác kiểm tra theo phân cấp đối với các nội dung, nhiệm vụ: tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; việc chấp hành, thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; về chấp hành Quy chế làm việc; về quản lý, phân công, bố trí, sử dụng biên chế thuộc thẩm quyền quản lý; Đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng và một số nội dung khác.... Đến nay đã tổ chức kiểm tra theo phân cấp được 02 lĩnh vực gồm: Lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại 33 cơ quan, đơn vị, địa phương<sup>112</sup>; lĩnh vực ứng dụng CNTT tại 23 cơ quan, địa phương<sup>113</sup>.

*(3) Về thực hiện phân cấp quản lý*

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của UBND thị xã luôn tuân thủ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các văn bản quy định, hướng

<sup>109</sup> Cụ thể: cán bộ các Ban đảng thuộc Thị ủy chuyển về công chức hành chính 02; công chức hành chính thị xã chuyển về các ban đảng 03;

<sup>110</sup> Cụ thể: Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội sang giữ chức danh Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch; Trưởng Phòng Nội vụ sang giữ chức danh Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội; Phó trưởng Phòng Quản lý đô thị.

<sup>111</sup> Chỉ tiêu 257 vị trí cần tuyển; trong đó sự nghiệp giáo dục và đào tạo 254 vị trí; sự nghiệp văn hóa - thông tin 03 vị trí; đến nay đã nhận được 185 phiếu dự tuyển.

<sup>112</sup> Kết quả đã kiểm tra được 33 cơ quan, đơn vị, gồm: 12 CQHC, 04 ĐVSN, 01 tổ chức Hội, 06 cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể, 10 UBND xã, phường.

<sup>113</sup> Kết quả đã kiểm tra tại 13/13 cơ quan hành chính cấp thị xã và 10/10 UBND xã, phường.



dẫn của cấp trên. UBND thị xã tiếp tục phân cấp cho UBND xã, phường trực tiếp giải quyết các công việc sau: cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ; giải quyết các thủ tục về hộ tịch, chứng thực; trực tiếp làm chủ đầu tư đối với những chương trình mục tiêu...

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

##### *(1) Việc triển khai Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức*

Thị xã đã hoàn thành việc xây dựng Vị trí việc làm của 12/13 cơ quan thuộc UBND thị xã<sup>114</sup>; hướng dẫn cho 47/47 ĐVSN công lập trực thuộc UBND thị xã rà soát, xây dựng mới Vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp tối thiểu<sup>115</sup>; trong đó có 01 ĐVSN tự chủ hoàn toàn là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng. Hoàn thành báo cáo tình hình thực hiện quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm giai đoạn 2016-2021 và đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026<sup>116</sup>.

##### *(2) Về chất lượng cán bộ, công chức cấp xã, phường*

Tính đến ngày 15/12/2021, thị xã Vĩnh Châu có 193 CBCC cấp xã. Số lượng cán bộ đạt chuẩn theo quy định là 99/99 người, chiếm 100,00%. Số lượng công chức đạt chuẩn theo quy định 93/94 người, chiếm 98,94%.

##### *(3) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Thị xã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các CQHC, ĐVSN theo Luật Cán bộ, Công chức, Luật Viên chức và các Quyết định của UBND tỉnh Sóc Trăng<sup>117</sup>.

Thị xã đã bổ nhiệm mới 17, bổ nhiệm lại 09 chức danh lãnh đạo, quản lý của các CQHC, ĐVSN<sup>118</sup>; công nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, phường 37 trường hợp. Cử 14 CC đã dự thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch chuyên viên; nâng lương thường xuyên 499 trường hợp, nâng vượt khung 98 trường hợp và nâng lương trước thời hạn 200 trường

<sup>114</sup> Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 27/9/2021, cụ thể: 01 cơ quan không xây dựng (Phòng Y tế); với 12 vị trí lãnh đạo, 51 vị trí nghiệp vụ chuyên ngành, 14 vị trí chuyên môn chuyên dùng; 04 vị trí hỗ trợ phục vụ.

<sup>115</sup> Công văn số 2250/UBND-NC ngày 28/9/2021, cụ thể: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa-Thể thao; Đài Truyền thanh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và 43 trường học;

<sup>116</sup> Báo cáo số 274/BC-UBND ngày 07/9/2021;

<sup>117</sup> Gồm: Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về ban hành quy định phân cấp quản lý CBCCVC; Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý TCBC trong các cơ quan HCNN, ĐVSNCL và các tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ trong nước; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 về việc bãi bỏ điểm d Khoản 1 Điều 10 quy định phân cấp quản lý CBCCVC địa bàn tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 và Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 về việc ban hành quy chế bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

<sup>118</sup> Gồm: Bổ nhiệm mới 17 trường hợp gồm: Trưởng Phòng Tư pháp; Trưởng Lao động-Thương binh và xã hội; Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch; Trưởng Phòng Quản lý đô thị; 01 Phó trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin; 01 Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; 01 Phó trưởng Phòng Tư pháp; 01 Phó trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị; Phó HT Trường MN Vĩnh Phước; Hiệu trưởng và Phó HT Trường TH Vĩnh Hải 3; HT Trường TH 4 Phường 2; HT Trường TH Vĩnh Hải 2; HT Trường TH Lai Hòa 1; Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng Trường TH 3 Phường 2. Bổ nhiệm lại 09 trường hợp gồm: Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin; 08 Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường. Công nhận kết quả bầu cử 10 Chủ tịch và 18 Phó Chủ tịch UBND tại kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ (2021-2026); trong đó có 02 xã bầu 01 Phó Chủ tịch UBND là Phường 1 và Phường 2. Công nhận kết quả bầu bổ sung 04 trường hợp gồm: Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước và Chủ tịch UBND Phường 2; 01 Phó Chủ tịch UBND Phường 1 và 01 Phó Chủ tịch UBND Phường 2;

hợp. Bổ nhiệm ngạch cho phù hợp với trình độ đào tạo 04 CBCC; tiếp nhập CB vào CC xã, phường 03 trường hợp; cho thôi việc, nghỉ hưu, nghỉ hưởng chính sách 28 trường hợp<sup>119</sup>; kỷ luật với hình thức khiển trách 06 trường hợp<sup>120</sup>; chuyển công tác 12 trường hợp; tiếp nhận nơi khác chuyển đến 01 trường hợp. Hiện nay 100% CBCCVV và người lao động đều được phân công, bố trí đúng theo vị trí việc làm và trình độ chuyên môn được đào tạo.

*(4) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*

Thị xã đã báo cáo danh sách và cử 349 trường hợp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ<sup>121</sup>.

*(5) Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh CCVC lãnh đạo, quản lý; chính sách thu hút, đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực cho địa phương, hỗ trợ kinh phí đào tạo; về nâng bậc lương, công nhận mức lương... theo quy định.

*(6) Tiến độ thực hiện Đề án tinh giản biên chế*

Chủ tịch UBND thị xã Vĩnh Châu ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay đối với 19 trường hợp được Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng phê duyệt thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2021<sup>122</sup>. Lập hồ sơ đề nghị tỉnh tiếp tục xem xét, thẩm định là 03 trường hợp. Thị xã ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi 07 trường hợp, thôi việc ngay đối với 02 trường hợp thuộc ĐVSN ngành giáo dục và Đào tạo<sup>123</sup>.

## **5. Cải cách tài chính công**

*(1) Về thực hiện tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ*

UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính giai đoạn 2021 – 2023<sup>124</sup>; Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 18/02/2021 thành lập Đoàn thẩm định quyết toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán năm 2020, 100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và 28 cơ quan, đơn vị đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đúng với quy định hiện hành<sup>125</sup>.

<sup>119</sup> Cụ thể: Thôi việc theo nguyện vọng 17 trường hợp; chờ đủ tuổi hưu 08 trường hợp; theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ 03 trường hợp.

<sup>120</sup> Cụ thể: Xã Vĩnh Hải 03 trường hợp, phường Khánh Hòa 02 trường hợp; sự nghiệp GDĐT 01 trường hợp.

<sup>121</sup> Gồm: Quản lý nhà nước 09; lãnh đạo cấp Sở 01; lãnh đạo quản lý cấp phòng 09; Quốc phòng, an ninh đối tượng 3 là 05; Quốc phòng, an ninh đối tượng 04 là 257; nghiệp vụ tối thiểu 38; các lớp bồi dưỡng văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ 24; Tư pháp-Hộ tịch 04.

<sup>122</sup> Gồm: 01 công chức thuộc CQHC, 15 viên chức thuộc các ĐVSNCL và 03 cấp xã;

<sup>123</sup> Gồm: 01 công chức thuộc CQHC, 05 viên chức thuộc các ĐVSNCL và 03 cấp xã.

<sup>124</sup> Cụ thể có 28 đơn vị, gồm: 13 CQHC nhà nước, 05 cơ quan đoàn thể và 10 đơn vị UBND cấp xã, phường.

<sup>125</sup> Cụ thể: 13 CQHC, 05 cơ quan Đảng, MTTQ, các đoàn thể và 10 xã, phường.

*(2) Về thực hiện tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 về việc giao quyền tự chủ về tài chính đối với các ĐVSN công lập giai đoạn 2019 – 2021. Hiện nay có 48/48 ĐVSN triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, chiếm 100%<sup>126</sup>; trong đó có 01 đơn vị tự chủ hoàn toàn là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

*(3) Kết quả triển khai các phần mềm trên lĩnh vực tài chính, kế toán*

Thị xã đã triển khai và vận hành thông suốt Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) tại Phòng Tài chính - Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý tài chính, ngân sách các cấp. 100% cơ quan, đơn vị đã triển khai, áp dụng phần mềm kế toán ngân sách xã và phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp Misa.Mimosa và phần mềm quản lý tài sản, qua đó đã góp phần nâng cao khả năng ứng dụng CNTT và xử lý công việc nhanh chóng, nhất là trong việc quản lý, theo dõi các hoạt động thu, chi và quyết toán ngân sách Nhà nước. Thị xã triển khai Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc công bố, công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 và Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020.

*(4) Tình hình rà soát các loại phí, lệ phí và các khoản huy động khác trong nhân dân*

Thị xã thực hiện nghiêm Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân. Các khoản thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phép thu và nộp vào ngân sách đúng theo quy định. Mức thu phí, lệ phí, tổ chức thu, quản lý nguồn thu tuân thủ theo các văn bản quy định pháp luật<sup>127</sup>.

*(5) Về công tác xã hội hóa*

Trong năm 2021, thị xã đã vận động các tổ chức, các doanh nghiệp, các cá nhân đã đóng góp được trên 04 tỷ đồng phục vụ cho các hoạt động cấp phát học bổng, khám cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nuôi dưỡng người già neo đơn nhân dịp tết nguyên đán,...

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

*(1) Tình hình ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước*

<sup>126</sup> Cụ thể: 04 ĐVSN trực thuộc UBND thị xã (TT Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên; TT Văn hóa – Thể thao; Đài Truyền thanh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng) 01 ĐVSN trực thuộc ngành (Đội Duy tu) và 43 trường học.

<sup>127</sup> Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch về ứng dụng CNTT năm 2021<sup>128</sup> và Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử thị xã Vĩnh Châu<sup>129</sup>. Hiện nay 27/27 cơ quan, đơn vị, địa phương<sup>130</sup> đều có kết nối Internet; ứng dụng các phần mềm như: Thực hiện kết nối liên thông Hệ thống QLVB và ĐH với hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý tài sản; quản lý ngân sách, tài chính; phần mềm kế toán (MISA); phần mềm một cửa, ... 10/10 xã, phường được trang bị phần mềm một cửa điện tử và lắp đặt camera giám sát. Thị xã đã tổ chức kiểm tra việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/6/2021 được 23 đơn vị<sup>131</sup>. Đến ngày 15/12/2021 thị xã Vĩnh Châu có 39/268 TTHC, chiếm 14,55% được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và có 184/268 TTHC, chiếm 68,66% áp dụng mức độ 4<sup>132</sup>; cấp xã có 79/146 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến được tích hợp lên Trang một cửa điện tử, chiếm 54,11%. Trong năm 2021, có 164 hồ sơ TTHC phát sinh mới.

Trong năm đã đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp mới 17 chứng thư số; nâng tổng số lên 91 chứng thư số của cá nhân và 35 chứng thư số của tổ chức. Hiện nay 100% cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng chữ ký số trong giao dịch; 100% CBCCVN sử dụng hộp thư điện tử công vụ đã thực hiện tích hợp vào phần mềm Hệ thống QLVBĐH để thực hiện chữ ký số phục vụ trong việc trao đổi liên thông văn bản giữa các cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng. Kết quả trong năm 2021, có 9.310/9.310 văn bản được phát hành dưới dạng điện tử qua Hệ thống QLVBĐH, chiếm 100,00% văn bản phát sinh (trừ những văn bản thực hiện theo chế độ bảo vệ bí mật nhà nước); trong đó có 2.982/9.310 văn bản điện tử được phát hành song song với văn bản giấy, chiếm 32,03%.

Thị xã đã triển khai cung cấp dịch vụ chuyển phát kết quả hồ sơ hành chính qua dịch vụ BCCI đối với 235 loại TTHC, chiếm 87,69% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, thực tế chỉ có 11 TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI<sup>133</sup>. Kết quả trong năm 2021, có 7.668 số TTHC phát sinh được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI.

Trang thông tin điện tử của thị xã vẫn được duy trì, giữ vững chất lượng, đáp ứng yêu cầu thông tin và chỉ đạo, điều hành của địa phương. Đã có 268/268 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp thị xã và 146/146 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được công bố, công khai trên Trang thông tin điện tử.

Thị xã đã triển khai ứng dụng PC-Covid và mã QRCode trong công tác phòng, chống Covid-19, tính đến ngày 12/12/2021 đã có 32.256 điện thoại có phần mềm PC-Covid, chiếm 41,57%.

<sup>128</sup> Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2021;

<sup>129</sup> Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 04/3/2021;

<sup>130</sup> Gồm: 13/13 CQHC; 04/04 ĐVSN công lập cấp thị xã và 10/10 xã, phường;

<sup>131</sup> Cụ thể: Báo cáo số 91/BC-VHTT ngày 20/7/2021 của Đoàn Kiểm tra CNTT của thị xã Vĩnh Châu.

<sup>132</sup> Mức độ 4 tăng 77 TTHC, bằng 28,43% so với năm 2020; cụ thể năm 2020: là 107/266%, chiếm 40,23%.

<sup>133</sup> Gồm: (1) Chứng nhận Tài sản thừa kế; (2) Đính chính gia hạn; (3) CMD; (4) Cấp mới; (5) Thẻ chấp; (6) Đăng ký kinh doanh; (7) Thay đổi nội dung kinh doanh; (8) Chấm dứt; (9) Bảo vệ môi trường; (10) Gas; (11) Trích lục.

## (2) Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015; Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về thay đổi Trưởng Ban chỉ đạo HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 12/3/2021 về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (đánh giá nội bộ) năm 2021; Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các CQHCNN của UBND thị xã Vĩnh Châu; Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 về việc thành lập các Đoàn đánh giá nội bộ HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 thị xã Vĩnh Châu năm 2021. Tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp kết quả việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại 10/13 CQHC cấp thị xã<sup>134</sup>. Kết quả qua kiểm tra có 10/10 cơ quan, đơn vị<sup>135</sup> thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động; các cơ quan, đơn vị đều có cải tiến quy trình theo Quyết định số 101/QĐ-BKHHCN ngày 21/1/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ; đồng thời, đã gửi báo cáo và hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ đúng theo quy định<sup>136</sup>.

## 7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

(1) Các hoạt động hướng tới doanh nghiệp: Thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/02/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Kế hoạch 51/KH-UBND ngày 02/4/2021 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2021; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 06/8/2021 Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2021. Đặc biệt là đã tham mưu cho UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Xây dựng các dự án điện gió” năm 2021 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Công khai, minh bạch các quy định, chính sách liên quan tới doanh nghiệp, nhất là rà soát, điều chỉnh, bổ sung TTHC, các chính sách miễn giảm thuế và hạ lãi xuất vay của ngân hàng, công bố công khai trên các phương tiện thông tin, trên website của thị xã nhằm tạo sự thuận lợi, bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác

<sup>134</sup> Cụ thể: Thông báo số 01/TB-BCĐ ngày 15/9/2021 của Ban Chỉ đạo ISO thị xã;

<sup>135</sup> Gồm: Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế và Thanh tra;

<sup>136</sup> Gồm: Báo cáo số 317/BC-UBND ngày 22/10/2021; Mục tiêu chất lượng và kế hoạch chất lượng của UBND thị xã và phòng, ban thuộc UBND thị xã năm 2021; Quyết định số 2309/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND thị xã.

nhau trong việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tín dụng, đất đai và các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để kịp thời nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Đã xét và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 11 tập thể và 19 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua “Xây dựng các dự án điện gió” trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu<sup>137</sup>

(2) Việc triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng...<sup>138</sup>. Thị ủy, UBND thị xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo<sup>139</sup>, hướng dẫn cho cấp ủy, chính quyền tổ chức quán triệt cho CBCCVC gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Đã tạo được sự chuyển biến trong thực thi công vụ của CBCCVC, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu... đã góp phần vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy HCNN.

(3) Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, được thực hiện đúng theo quy định của Luật Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật Tiếp công dân. Kết quả UBND thị xã đã tiếp được 23 cuộc, với 38 lượt công dân<sup>140</sup>; nhận 11 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân<sup>141</sup>; trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 01/11 đơn, chiếm 9,09%; đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 09 đơn, chiếm 81,82%; hướng dẫn 01 đơn khiếu nại hành chính, chiếm 9,09% và kết quả đã giải quyết xong 01/01 đơn thuộc thẩm quyền, đạt 100,00%.

(4) Chế độ hội họp được cải tiến và áp dụng theo hình thức trực tuyến, báo cáo luôn được nâng cao chất lượng, nội dung các cuộc họp đều được gửi trước để các đại biểu nghiên cứu. Công tác thông tin, báo cáo được quan tâm thực hiện theo quy định.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Những ưu điểm

<sup>137</sup> Cụ thể: Thị xã Vĩnh Châu 08 tập thể và 10 cá nhân; các ban ngành tỉnh 02 tập thể và 03 cá nhân; các nhà đầu tư 03 tập thể và 06 cá nhân.

<sup>138</sup> Gồm: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các CQHCCN các cấp và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCCVC tỉnh Sóc Trăng; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 08/4/2014 của Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu.

<sup>139</sup> Công văn số 54-CV/TU ngày 30/10/2020 của Ban thường vụ Thị ủy và Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/4/2021 của UBND thị xã.

<sup>140</sup> Cụ thể: Theo định kỳ 02 cuộc, có 05 lượt công dân; thường xuyên 11 cuộc, có 11 công dân; đột xuất 10 cuộc, có 22 lượt công dân.

<sup>141</sup> Cụ thể: tố cáo 01, khiếu nại 02 đơn, kiến nghị và phản ánh 08 đơn;

Công tác CCHC của thị xã Vĩnh Châu trong năm 2021, luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh; sự hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, nhất là các cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh. Sự quyết tâm của Thị ủy, UBND thị xã trong công tác chỉ đạo, điều hành, đã ban hành kịp thời các kế hoạch chỉ đạo chung và các kế hoạch chuyên đề về công tác CCHC. Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình sáng kiến mới; công tác ứng dụng CNTT vào hoạt động của các CQHC được quan tâm hơn; đã triển khai thực hiện mô hình lắp đặt camera theo tại 10/10 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã; đến nay đã có 100% CBCCVC sử dụng thư công vụ để trao đổi công việc và 100% CBCCVC thường xuyên cập nhật vào Hệ thống QLVB và ĐH ít nhất là 02 lần/ngày. Chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, người dân và chất lượng hoạt động của cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” từng bước được nâng lên. Tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ CBCCVC được cải tiến, đổi mới, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và người dân.

## **2. Những hạn chế**

Bên cạnh đó, công tác CCHC vẫn còn một số hạn chế như: Công tác tuyên truyền về công tác CCHC từng lúc tiến độ còn chậm so với kế hoạch; nội dung chưa phong phú. Tỷ lệ cung cấp các dịch vụ hành chính công còn hạn chế, nhất là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ BCCI; cơ sở hạ tầng phục vụ việc triển khai áp dụng các dịch vụ hành chính công còn nhiều khó khăn. Đặc biệt là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp, đã có ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ như: Tổ chức học tập sáng kiến kinh nghiệm về công tác CCHC; công tác kiểm tra công vụ; tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động về đẩy mạnh và nâng cao tỷ lệ, chất lượng của các dịch vụ hành chính công trực tuyến... theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND thị xã. Việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ở một số cơ quan, đơn vị, phương kết quả còn hạn chế...

## **3. Nguyên nhân hạn chế**

### *3.1. Nguyên nhân khách quan*

Các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC và TTHC thường xuyên thay đổi, quy trình thực hiện còn nhiều giai đoạn và phức tạp; đặc biệt là thực hiện chủ trương giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19, công tác tập huấn, triển khai, hướng dẫn không tổ chức được, nên trong quá trình tổ chức thực hiện của cấp cơ sở cũng gặp không ít khó khăn.

### *3.2. Nguyên nhân chủ quan*

Trong năm các cấp ủy Đảng, của chính quyền, CBCCVC phụ trách công tác CCHC phải tập trung cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nên đã có sự chi phối, ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC. Vai trò gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác CCHC chưa được phát huy đúng mức. Công tác kiểm tra,

đôn đốc chưa được thực hiện thường xuyên. Một bộ phận CBCCVC chưa chủ động, tự giác trong học tập, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và sự hướng dẫn của các sở, ngành cấp tỉnh về công tác CCHC, nhất là Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Tổng kết nhân rộng các sáng kiến đã được triển khai và nghiên cứu áp dụng các sáng kiến mới, cách làm có hiệu quả vào tình hình thực tiễn của địa phương, nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC thị xã.

### **2. Cải cách thể chế hành chính**

Triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước công tác CCHC năm 2022. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021 – 2030 của Chính phủ, của UBND tỉnh và của UBND thị xã Vĩnh Châu. Đồng thời tập trung rà soát, xây dựng mới và hoàn thiện các chính sách của địa phương.

Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng, tuân thủ chặt chẽ quy trình trong công tác xây dựng VBQPPL. Thường xuyên rà soát VBQPPL để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành, nhất là các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và triển khai thực hiện kịp thời các VBQPPL mới được ban hành.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND xã, phường để thực hiện đúng tiến độ và có hiệu quả về đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm những TTHC không còn phù hợp theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã, phường và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Văn phòng HĐND và UBND thị xã. Thường xuyên tổ chức việc rà soát, niêm yết, công khai các TTHC; nâng tỷ lệ TTHC được cung cấp thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ BCCI. Đảm bảo công khai, minh bạch về thủ tục, quy trình, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tiếp tục thực hiện Đề án về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của thị xã Vĩnh Châu; sắp xếp đội ngũ CBCCVC các cơ quan chuyên môn UBND thị xã



theo hướng tinh gọn, hoạt động có chất lượng, hiệu quả; gắn với vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ, ngạch CCVC đã được xác định.

Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định trong quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ; đẩy mạnh việc phân cấp và giao quyền chủ động cho Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND xã, phường, gắn với việc tăng cường mở rộng dân chủ cơ sở và trách nhiệm quyền hạn của chính quyền cơ sở.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc của các CQHC các cấp; triển khai thực hiện các quy định về quản lý, chế độ chính sách đối với CBCCV. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính theo tinh thần Quyết số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 24/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 10/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 08/4/2014 của Ban thường vụ Thị ủy về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCCV,.... Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCV; đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ CBCCV. Thực hiện đúng, đủ các quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực cho địa phương theo quy định của UBND tỉnh.

Triển khai thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá CBCCV cuối năm theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Quy chế của UBND thị xã.

### **6. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ đối với các CQHC và UBND xã, phường; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2016 của Chính phủ đối với các ĐVSN công lập.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thu phí, lệ phí và trích nộp các khoản thu vào ngân sách đối với các xã, phường.

### **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Đẩy mạnh việc ứng dụng rộng rãi CNTT vào hoạt động của cơ quan ban ngành thị xã và UBND các xã, phường. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử; phần mềm Hệ thống QLVB và ĐH; nâng cao tỷ lệ sử dụng thường xuyên hộp thư điện tử công vụ, hộp thư góp ý, đường dây điện thoại nóng....

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả việc áp dụng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại các CQHC thuộc UBND thị xã và tại UBND 10/10 xã, phường.

### **8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC đảm bảo đúng nội dung, thời gian theo Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022; nội dung tuyên truyền là tập trung khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; sử dụng dịch vụ BCCI.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2021 và một số phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Liêm**